

Số:109/2022/QĐST-HNGĐ

C, ngày 31 tháng 03 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 23/03/2022;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 134/2022/TLST - HNGĐ ngày 23/03/2022 Về việc thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**1- Anh Hoàng Anh Đ sinh năm 1986**

HKTT: Số 8 – Lô 4E – KĐT T, phường Y, quận C, Hà Nội

**2- Chị Trần Thị Tố N sinh năm 1986**

HKTT: Phòng 1007 – M5, đường N, phường L, quận Đ, Hà Nội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tình cảm: anh Hoàng Anh Đ và chị Trần Thị Tố N kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23/11/2015 tại UBND phường Y, quận C, Hà Nội. Quá trình chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, do có sự bất đồng tính cách, quan điểm sống. Anh chị đã ly thân từ 01/2020 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, nguyện vọng xin ly hôn của anh Đ, chị N là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Hoàng Anh Đ và chị Trần Thị Tố N.

[2] Về con chung: anh Hoàng Anh Đ và chị Trần Thị Tố N có 02 con chung là Hoàng Minh A sinh ngày 10/02/2016 và Hoàng Ngọc M sinh ngày 30/01/2018. Hai bên tự thỏa thuận: Chị Trần Thị Tố N là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Hoàng Minh A và Hoàng Ngọc M. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Anh Đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: Anh Hoàng Anh Đ và chị Trần Thị Tố N xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa án không xét.

[5] Về lệ phí giải quyết việc ly hôn: anh Hoàng Anh Đ tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Anh Đ và chị Trần Thị Tố N.

- Về con chung: anh Hoàng Anh Đ và chị Trần Thị Tố N có 02 con chung là Hoàng Minh A sinh ngày 10/02/2016 và Hoàng Ngọc M sinh ngày 30/01/2018. Giao cho chị Trần Thị Tố N là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Minh A và Hoàng Ngọc M cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Anh Đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung: anh Hoàng Anh Đ và chị Trần Thị Tố N tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa án không xét.

Anh Hoàng Anh Đ và chị Trần Thị Tố N tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn.

- Về nợ: anh Hoàng Anh Đ và chị Trần Thị Tố xác nhận không cho ai vay nợ và không vay nợ ai và không yêu cầu tòa giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Hoàng Anh Đ chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Đ đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C (Biên lai thu số 0018302 ngày 23/03/2022) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS quận C;
- UBND phường Y, quận C, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Khanh**